

Bhagavati Prajna Paramita Hridaya.
The Heart of the Perfection of Wisdom Sutra
BÁT- NHÃ BA- LA -MẬT- ĐA TÂM KINH

PAG PA KÖN CHHOG SUM LA CHHAG TSHÄL LO.

I prostrate to the Arya Triple Gem.

Kính lễ chư Phật, Bồ Tát [Con kính lễ Tam Bảo chư Thánh]

DI KÄ DAG GI THÖ PA DÜ CHIG NA

Thus did I hear at one time.

Tôi nghe như vậy, một thời,

CHOM DÄN DÄ GYÄL PÖI KHAB JA GÖ PHUNG PÖI RI LA

The Bhagavan was dwelling on Mass of Vultures Mountain

Đức Thế Tôn, ngự tại núi Linh Thú,

GE LONG GI GE DÜN CHHEN PO DANG

in Rajagriha together with a great community of monks

nơi thành Vương Xá cùng với đại chúng Tỳ kheo

JANG CHHUB SEM PÄI GE DÜN CHHEN PO DANG THAB CHIG TU ZHUG TE

and a great community of bodhisattvas.

và chúng đại Bồ tát đồng câu hội.

DEI TSHE CHOM DÄN DÄ ZAB MO NANG WA ZHE JA WÄI CHHÖ KYI NAM DRANG
KYI TING NGE DZIN LA NYOM PAR ZHUG SO

At that time, the Bhagavan was absorbed in the concentration on the categories of phenomena called “Profound Perception.”

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nhập chánh định thậm thâm quang minh tuyên thuyết chánh pháp.

YANG DEI TSHE JANG CHHUB SEM PA SEM PA CHHEN PO PHAG PA CHÄN RÄ ZIG
WANG CHHUG

Also, at that time, the bodhisattva mahasattva arya Avalokiteshvara

Cũng ngay khi ấy, Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát

SHE RAB KYI PHA RÖL TU CHHIN PA ZAB MÖI CHÖ PA NYI LA NAM PAR TA ZHING

looked upon the very practice of the profound perfection of wisdom

hành thậm thâm Bát-nhã ba -la- mật- đä

PHUNG PO NGA PO DE DAG LA YANG RANG ZHIN GYI TONG PAR NAM PAR TA O

and beheld those five aggregates also as empty of inherent nature.

quán thấy năm uẩn đều không có tự tánh.

DE NÄ SANG GYÄ KYI THÜ TSHE DANG DÄN PA SHA RI BÜ JANG CHHUB SEM PA
SEM PA CHHEN PO PHAG PA CHÄN RÄ ZIG WANG CHHUG LA DI KÄ CHE MÄ SO

Then, through the power of Buddha, the venerable Shariputra said this to the bodhisattva mahasattva arya Avalokiteshvara:

Nương nơi oai thần của Phật, tôn giả Xá Lợi Tử hướng về Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát thưa rằng:

RIG KYI BU / GANG LA LA SHE RAB KYI PHA ROL TU CHHIN PA ZAB MÖI CHÖ PA
CHÄ PAR DÖ PA DE JI TAR LAB PAR JA / DE KÄ CHE MÄ PA DANG

“How should any son or daughter of the lineage train who wishes to practice the activity of the profound perfection of wisdom?”

"Nếu có thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân nào muốn hành thậm thâm Bát-nhã ba-la-mật - đa thì nên tu học như thế nào?"

JANG CHHUB SEM PA SEM PA CHHEN PO PHAG PA CHÄN RÄ ZIG WANG CHHUG GI
TSHE DANG DÄN PA SHA RA DVA TI BU LA DI KÄ CHE MÄ SO

He said that, and the bodhisattva mahasattva arya Avalokiteshvara said this to the venerable Sharadvati putra.

Khi ấy, Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát, đáp lời tôn -giả Xá- Lợi Tử rằng:

SHA RI BU / RIG KYI BU AM RIG KYI BU MO GANG LA LA SHE RAB KYI PHA RÖL
TU CHHIN PA ZAB MÖI CHÖ PA CHÄ PAR DÖ PA DE

“Shariputra, any son or daughter of the lineage or daughter of the lineage who wishes to practice the activity of the profound perfection of wisdom,

"Này Xá Lợi Tử, nếu có thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân nào muốn hành thậm thâm Bát nhã ba-la- mật- đa,

DI TAR NAM PAR TA WAR JA TE / PHUNG PO NGA PO DE DAG KYANG

should look upon it like this, correctly and repeatedly beholding

thì nên quan sát chân chánh

RANG ZHIN GYI TONG PAR NAM PAR YANG DAG PAR JE SU TA O

those five aggregates also as empty of inherent nature.

hành tướng năm uẩn đều không có tự tánh"

ZUG TONG PA O / TONG PA NYI ZUG SO

Form is empty. Emptiness is form.

"Sắc tức là Không, Không tức là sắc.

ZUG LÄ TONG PA NYI ZHÄN MA YIN / TONG PA NYI LÄ KYANG ZUG ZHÄN MA YIN
NO

Emptiness is not other than form; form is also not other than emptiness.

Sắc chẳng khác Không, Không chẳng khác sắc.

DE ZHIN DU TSHOR WA DANG / DU SHE DANG / DU JE DANG / NAM PAR SHE PA
NAM TONG PA O

In the same way, feeling, discrimination, compositional factors, and consciousness are empty.

Tương tự như vậy, thọ, tưởng, hành, thức cũng đều là Không.

SHA RI BU / DE TAR CHHÖ THAM CHÄ TONG PA NYI DE / TSHÄN NYI ME PA

“Shariputra, likewise, all phenomena are emptiness; without characteristic;

Này Xá Lợi Tử, vì thế hết thấy các pháp đều rỗng không, không có tướng,

MA KYE PA / MA GAG PA / DRI MA ME PA / DRI MA DANG DRÄL WA ME PA / DRI
WA ME PA / GANG WA ME PA O

unproduced, unceased; stainless, not without stain; not deficient, not fulfilled.

không sanh, không diệt, không nhóm, không sạch, không thêm, không bớt.”

SHA RI BU / DE TA WÄ NA TONG PA NYI LA ZUG ME / TSHOR WA ME / DU SHE ME /
DU JE NAM ME / NAM PAR SHE PA ME

“Shariputra, therefore, in emptiness there is no form, no feeling, no discrimination, no compositional factors, no consciousness;

”Này Xá Lợi Tử, cho nên trong Không, không có sắc, không thọ, không tưởng, không hành, không thức;

MIG ME / NA WA ME / NA ME / CHE ME / LÜ ME / YI ME

no eye, no ear, no nose, no tongue, no body, no mind;

không mắt, không tai, không mũi, không lưỡi, không thân, không ý.

ZUG ME / DRA ME / DRI ME RO ME / REG JA ME / CHHÖ ME DO

no visual form, no sound, no odor, no taste, no object of touch, and no phenomenon.

Không sắc, không thanh, không hương, không vị, không xúc, không pháp.

MIG GI KHAM ME PA NÄ YI KYI KHAM ME/ YI KYI NAM PAR SHE PÄI KHAM KYI
BAR DU YANG ME DO

There is no eye element and so on up to and including no mind element and no mental consciousness element.

Không có nhãn giới, không ý giới, cho đến cũng không có ý thức giới.

MA RIG PA ME / MA RIG PA ZÄ PA ME PA NÄ

There is no ignorance, no extinction of ignorance, and so on

Không có vô minh và không có hết vô minh,

GA SHI ME / GA SHI ZÄ PÄI BAR DU YANG ME DO

up to and including no aging and death and no extinction of aging and death.

không có già chết, cho đến cũng không có hết già chết.

DE ZHIN DU DUG NGÄL WA DANG / KÜN JUNG WA DANG / GOG PA DANG LAM ME

Similarly, there is no suffering, origination, cessation, and path;

Tương tự, không Khổ, Tập, Diệt, Đạo.

YE SHE ME / THOB PA ME / MA THOB PA YANG ME DO

there is no exalted wisdom, no attainment, and also no nonattainment.

Không Trí, không đắc và cũng không có không sở đắc.

SHA RI BU DE TA WÄ NA / JANG CHHUB SEM PA NAM THOB PA ME PÄI CHHIR SHE
RAB KYI PHA RÖL TU CHHIN PA LA TEN CHING NÄ TE / SEM LA DRIB PA ME PÄ
TRAG PA ME DE

“Shariputra, therefore, because there is no attainment, bodhisattvas rely on and dwell in the perfection of wisdom, the mind without obscuration and without fear.

"Xá Lợi Tử, vì không sở đắc nên chư Bồ-tát an trú trong Bát-nhã bala mật đa, tâm không ngăn ngại, không sợ hãi,

CHHIN CHI LOG LÄ SHIN TU DÄ NÄ / NYA NGÄN LÄ DÄ PÄI THAR CHHIN TO

Having completely passed beyond error, they reach the endpoint of nirvana.

xa lìa hẳn điên đảo mộng tưởng, đạt đến cứu cánh niết bàn.

DÜ SUM DU NAM PAR ZHUG PÄI SANG GYÄ THAM CHÄ KYANG SHE RAB KYI PHA
RÖL TU CHHIN PA LA TEN NÄ / LA NA ME PA YANG DAG PAR DZOG PÄI JANG
CHHUB TU NGÖN PAR DZÖG PAR SANG GYÄ SO

All the buddhas who dwell in the three times also manifestly, completely awoken to unsurpassable, perfect, complete enlightenment in reliance on the perfection of wisdom.

Chư Phật trong ba đời đều nương theo Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được đạo quả vô thượng chánh đẳng, chánh giác.

DE TA WÄ NA / SHE RAB KYI PHA RÖL TU CHHIN PÄI NGAG / RIG PA CHHEN PÖI
NGAG

Therefore, the mantra of the perfection of wisdom, the mantra of great knowledge,

Do vậy, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa là đại thần chú, là thần chú cực sáng,

LA NA ME PÄI NGAG / MI NYAM PA DANG NYAM PÄI NGAG

the unsurpassed mantra, the mantra equal to the unequaled,

là thần chú tối thượng, thần chú bất đồng bực mà đồng bực,

DUG NGÄL THAM CHÄ RAB TU ZHI WAR JE PÄI NGAG / MI DZÜN PÄ NA DEN PAR
SHE PAR JA TE

the mantra that thoroughly pacifies all suffering, should be known as truth since it is not false.

thần chú bạt trừ hết thảy khổ não, chân thật, không hư dối.

SHE RAB KYI PHA RÖL TU CHHIN PÄI NGAG MÄ PA

The mantra of the perfection of wisdom is declared:

Ngài tuyên nói chú Bát-nhã ba-la-mật-đa như sau:

TADYATHA [OM] GATE GATE PARAGATE PARASAMGATE BODHI SVAHA

(Đi qua, Đi qua, Qua bờ bên kia, Qua đến bờ bên kia, Vô thượng chánh giác, Svaha!)

SHA RI BU / JANG CHHUB SEM PA SEM PA CHHEN PÖ DE TAR SHE RAB KYI PHA
RÖL TU CHHIN PA ZAB MO LA LAB PAR JA O

“Shariputra, the bodhisattva mahasattva should train in the profound perfection of wisdom like that.”

"Này Xá Lợi Tử, vị Bồ Tát Ma Ha Tát nên học thậm thâm Bát nhã ba la mật đa như thế."

DE NÄ CHOM DÄN DÄ TING NGE DZIN DE LÄ ZHENG TE JANG CHHUB SEM PA SEM
PA CHHEN PO PHAG PA CHÄN RÄ ZIG WANG CHHUG LA LEG SO ZHE JA WA JIN NÄ
Then the Bhagavan arose from that concentration and commended the bodhisattva mahasattva
arya Avalokiteshvara saying:

Bấy giờ, Đức Thế Tôn xuất định và tán thán Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát rằng:

LEG SO LEG SO RIG KYI BU DE DE ZHIN NO

“Well said, well said, son of the lineage, it is like that.

“Lành thay! Lành thay! Nay thiện nam tử, đúng thật như thế.

RIG KYI BU DE DE ZHIN TE / JI TAR KHYÖ KYI TÄN PA DE ZHIN DU / SHE RAB KYI
PHA RÖL TU CHHIN PA ZAB MO LA CHÄ PAR JA TE / DE ZHIN SHEG PA NAM
KYANG JE SU YI RANG NGO

It is like that; one should practice the profound perfection of wisdom just as you have indicated;
even the tathagatas rejoice.”

*Đúng thật như thế. Các ông nên hành sâu bát nhã ba la mật đa đúng như lời ông thuyết khiến
chư Phật cũng đều tùy hỷ.”*

CHOM DÄN DÄ KYI DE KÄ CHE KA TSÄL NÄ / TSHE DANG DÄN PA SHA RA DVA TI
BU DANG

The Bhagavan having thus spoken, the venerable Sharadvatiputra,

Khi Đức Thế Tôn dạy thế xong, tôn giả Xá Lợi Tử,

JANG CHHUB SEM PA SEM PA CHHEN PO PHAG PA CHÄN RÄ ZIG WANG CHHUG
DANG THAM CHÄ DANG DÄN PÄI KHOR DE DAG DANG

the bodhisattva mahasattva arya Avalokiteshvara, and those surrounding in their entirety

Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát

LHA DANG / MI DANG / LHA MA YIN DANG / DRI ZAR CHÄ PÄI JIG TEN YI RANG TE
CHOM DÄN DÄ KYI SUNG PA LA NGÖN PAR TÖ DO CHOM DÄN DÄ KYI SUNG PA
LA NGÖN PAR TÖ DO

along with the world of gods, humans, asuras, and gandharvas were overjoyed and highly praised
that spoken by the Bhagavan.

*cùng tất cả chúng hội Thiên, nhân, phi nhân và Càn- thát -bà, thấy đều hoan hỷ, tin thọ phụng
hành.*

(This completes the Ārya-bhagavati-prajñāpāramitā-hōidaya-sūtra.)

(Đến đây là hết Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm kinh)

Source. Foundation for the Preservation of the Mahayana Tradition

*Colophon: Translated from the Tibetan, consulting the Indian and Tibetan commentaries and
previous good translations, by Gelong Thubten Tsultrim (George Churinoff), the first day of
Saka Dawa, 1999, at Tushita Meditation Centre, Dharamsala, India. Amended March 8, 2001, in
the New Mexico desert.*